

Bản án số: 70/2020/HSPT

Ngày: 25/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Anh Dũng;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, cán bộ
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng,
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình
sự Thụ lý số 955/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Lò Văn X
do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2019/HSST
ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Lò Văn X, sinh ngày 10/12/1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ
ở: Đội 4 Yên C, xã Sam M, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: làm
ruộng; trình độ học vấn: lớp 05/12; dân tộc: Thái; con ông Lò Văn Th và bà Lò
Thị Th1; có vợ là Lò Thị Ng và 02 con; nhân thân: Ngày 16/6/2009, bị Tòa án
nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 04 tháng tù cho
hưởng án treo về tội: “Trộm cắp tài sản”; bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2019 cho
đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Trung T và Nguyễn Minh
L - Công ty luật TNHH Dragon thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt
luật sư T, vắng mặt luật sư L.

*** Người bào chữa do Tòa án chỉ định:** Luật sư Nguyễn Đ – Đoàn Luật
sư tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 10/4/2019, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Lý Vạn phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng, tuần tra tại khu vực xóm Nà M1, xã Minh L1, huyện Hạ L2, tỉnh Cao Bằng, phát hiện Lò Văn X có biểu hiện nghi vấn. Tổ Công tác tiến hành kiểm tra thu giữ: 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật màu vàng, 01 (một) túi ni lon màu đen, bên trong có 47 (bốn mươi bảy) gói ni lon nhỏ (gồm 38 gói màu xanh và 09 gói màu hồng), bên trong chứa 9430 viên nén nhỏ (trong đó có 9333 viên màu đỏ trên một mặt có ký hiệu WY và 97 viên màu xanh một mặt có ký hiệu WY, một mặt có ký hiệu A). Tổ công tác niêm phong tang vật theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ một số đồ vật, tài liệu là sổ tay ghi chép của X có nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy.

Ngày 11/4/2019, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng đã khởi tố vụ án và chuyển hồ sơ cùng vật chứng, tài sản tạm giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 14/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng thi hành Lệnh khám xét chỗ ở của Lò Văn X tại đội 4 Yên C, xã Sam M, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên. Qua khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 12/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với các lực lượng chức năng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, cụ thể: Bánh 01 có khối lượng tịnh: 347 gam; Bánh 02 có khối lượng tịnh: 347,81 gam. *Tổng khối lượng 02 bánh là: 694,81 gam.* Đối với 9.430 viên ma túy tổng hợp (*Trong đó có: 9.333 viên nén màu đỏ, có khối lượng tịnh là: 899,59 gam; 97 viên nén màu xanh có khối lượng tịnh là 9,71 gam*).

Tại Bản kết luận giám định số: 133/GĐMT ngày 12-5-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định: “Hai mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine”.

Tại Bản kết luận giám định số: 2460/C09-TT2 ngày 16-5-2019 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an xác định: “Mẫu các viên nén màu hồng trong túi ni lon ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine. *Không tìm được thấy các chất ma túy trong 1,010 gam mẫu các viên nén màu xanh (túi ni lon 02) gửi giám định*”.

Quá trình điều tra Lò Văn X khai nhận: Năm 2017, X sang Trung Quốc

làm thuê trong một xưởng làm túi xách tại Pa Lính San, thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc. Đầu năm 2019, X mua 06 chỉ Heroine giá 4500CNY (bốn nghìn năm trăm nhân dân tệ) của một người đàn ông Trung Quốc (không rõ tên, địa chỉ) về bán lẻ cho những người nghiện ma túy ở bên Trung Quốc, được lãi 500CNY (năm trăm nhân dân tệ). Sau đó, X quen biết với một người đàn ông Trung Quốc tên là “Sẻo Hoáng”. Sẻo Hoáng bảo sẽ ứng tiền cho X về Việt Nam mua ma túy, đem sang Trung Quốc bán cho Sẻo Hoáng, X đồng ý và đi gặp một người đàn ông tên là T2 (người Sơn La) cùng làm thuê với X, nhờ T2 giới thiệu người bán ma túy. T2 cho X số điện thoại của một người Lào, tên là “Khăm Đ” và dặn khi nào gọi điện, thì nói là bạn của T2, Khăm Đ sẽ bán ma túy cho.

Tháng 3/2019, Sẻo Hoáng đưa cho X 6500 CNY (sáu nghìn năm trăm nhân dân tệ) bảo về Việt Nam mua ma túy. X nhận tiền, rồi gọi điện thoại cho Khăm Đ, đặt mua 02 cây Heroine với giá 20.000.000 đồng. Sau khi, mua được ma túy X mang sang Trung Quốc bán cho Sẻo Hoáng được 30.000CNY (ba mươi nghìn nhân dân tệ). Sau đó, Sẻo Hoáng giao lại cho X số ma túy trên để X bán lẻ cho những đối tượng nghiện ma túy bên Trung Quốc. X bán 02 cây Heroine thu được 70.000CNY (bảy mươi nghìn nhân dân tệ) đưa cho Sẻo Hoáng và được trả 10.000CNY (mười nghìn nhân dân tệ) tiền công.

Ngày 03/4/2019, Sẻo Hoáng đưa cho X 130.000CNY (một trăm ba mươi nghìn nhân dân tệ) để về Việt Nam mua ma túy. Sẻo Hoáng thỏa thuận sẽ mua lại với X 01 (một) bánh Heroine giá 100.000CNY (một trăm nghìn nhân dân tệ); 01 gói ma túy tổng hợp (khoảng 200 viên/gói) giá 3.000CNY (ba nghìn nhân dân tệ). X gọi điện cho Khăm Đ nói: “cần mua 02 (hai) bánh Heroine và hơn 9000 viên ma túy tổng hợp”. Khăm Đ trả lời: “01 bánh Heroine giá 100.000.000 đồng; 47 gói ma túy tổng hợp giá 154.000.000 đồng và phải có tiền mặt mới có ma túy”.

Ngày 05/4/2019, X về đến thành phố Cao Bằng và đổi tiền Trung Quốc sang tiền Việt Nam, được hơn 400.000.000 đồng, sau đó X bắt xe khách đi lên thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 02 giờ, ngày 08/4/2019, Khăm Đ gọi điện cho X, hẹn ra bãi đá gần cửa khẩu Tây Trang lấy ma túy. Sau khi kiểm tra chất lượng, X đưa cho Khăm Đ 354.000.000 đồng rồi nhận 01 túi nilon màu đen, bên trong có 02 bánh heroine và 47 gói ma túy tổng hợp. X cho số ma túy trên vào trong ba lô, rồi thuê xe taxi đi thẳng đến xóm Nà M1, xã Minh L1, huyện Hạ L2, tỉnh Cao Bằng. Khi X lên đò (thuộc khu vực sông Quây Sơn) để chuẩn bị sang Trung Quốc, thì bị Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2019/HSST ngày 17/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã quyết định áp dụng điểm b, h khoản 4 Điều 251; các

điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 40 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lò Văn X tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/10/2019, bị cáo Lò Văn X kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lò Văn X giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo của bị cáo Lò Văn X và có quan điểm như sau: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Lò Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm điểm b, h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa luật sư xuất trình tài liệu gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có ông ngoại có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với Lò Văn X là tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội gây ra, không nặng. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn X.

Luật sư Nguyễn Trung T và luật sư Nguyễn Đ bào chữa cho bị cáo Lò Văn X trình bày quan điểm:

Tội danh và điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên, theo các luật sư là không có căn cứ vì bị cáo tự khai 02 lần mua bán túy với đối tượng người Trung Quốc nhưng cấp sơ thẩm không có kết luận giám định nên không coi đây là tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa có tình tiết giảm nhẹ mới gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có ông ngoại là người có công cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo xử phạt bị cáo Tù chung thân là phù hợp.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của Lò Văn X tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, phù hợp với Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, phù hợp với các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ ngày 10/4/2019, tại khu vực xóm Nà Ma, xã Minh L1, huyện Hạ L2, tỉnh Cao Bằng, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Lý Vạn phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Lò Văn X có hành vi vận chuyển trái phép 02 bánh ma túy, có tổng trọng lượng 694,81 gam Heroine và 899,59 gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine. Quá trình điều tra, Lò Văn X khai nhận mua số ma túy trên của đối tượng tên là Khăm Đ để mang sang Trung Quốc bán cho đối tượng tên Sẻo Hoáng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lò Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lò Văn X, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo tự khai ra 02 lần mua bán ma túy trước khi bị bắt, bị cáo trực tiếp ghi vào quyển sổ tay và bị cơ quan chức năng thu giữ, khi bắt quả tang (Bút lục số 70, 71) nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ là “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*người phạm tội tự thú*” được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy, Tòa án cấp sơ thẩm không cộng 02 lần bị cáo ma túy khai ra việc mua bán ma túy vào để xét xử đối với bị cáo và đã áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận bào chữa của luật sư về tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình sống ở vùng cao thuộc vùng sâu xa, kinh tế khó khăn, là người dân tộc thiểu số, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có ông Ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì (có xác nhận của chính quyền địa phương), tình tiết giảm nhẹ này được Hội đồng xét xử ghi nhận tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mức hình phạt tử hình mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội; do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo cũng như luận cứ của luật sư bào chữa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà cần chấp nhận đề nghị của

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lò Văn X.

[3] Kháng cáo của bị cáo Lò Văn X không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lò Văn X; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lò Văn X.

* Áp dụng điểm b, h khoản 4 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn X Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (25/02/2020) bị cáo Lò Văn X được quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[2] Về án phí: Bị cáo Lò Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Cục T.H.A DS tỉnh Cao Bằng;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Anh Tài

